

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 7**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I. ĐỌC HIỂU****Câu 1****Phương pháp giải:**

Dựa vào đặc trưng thể loại

Lời giải chi tiết:

Thể thơ: lục bát

Câu 2**Phương pháp giải:**

Vận dụng kiến thức đã học về phương thức biểu đạt

Lời giải chi tiết:

Phương thức kết hợp: Tự sự và biểu cảm

Câu 3**Phương pháp giải:**

Vận dụng kiến thức đã học về tác dụng của phép điệp

Lời giải chi tiết:

Hiệu quả của phép điệp:

- Điệp từ “lại”

- Hiệu quả:

+ Nhấn mạnh, làm nổi bật tâm trạng đau đớn, xót xa của Thúy Kiều khi thăm mộ Đạm Tiên.

+ Thể hiện sự đồng cảm, niềm xót thương sâu sắc của nàng Kiều dành cho Đạm Tiên.

+ Nhịp thơ thay đổi, chậm lại; câu thơ sinh động, hấp dẫn.

Câu 4**Phương pháp giải:**

Nêu suy nghĩ và lí giải phù hợp

Lời giải chi tiết:

- Quan niệm *Đau đớn thay phận đàn bà/ Lời rằng bạc mệnh cũng là lời chung* không còn đúng với xã hội hiện đại.

- Lí giải: Vì trong xã hội hiện đại, nam nữ đã bình đẳng, bình quyền, người phụ nữ không còn bị ràng buộc hay phụ thuộc vào nam giới, họ đã có quyền tự chủ, tự quyết định cuộc đời và số phận của mình.

Câu 5**Phương pháp giải:**

Nêu suy nghĩ và lập luận phù hợp

Lời giải chi tiết:

- Với quan điểm trọng nam khinh nữ, người phụ nữ trong xã hội phong kiến thường không có tiếng nói, không tự quyết định được cuộc đời của mình.
- Là phái đẹp, họ vừa được nâng niu, nhưng đồng thời cũng dễ trở thành món đồ chơi, vật đổi trao trong tay người khác
- Khi còn hương sắc, họ được yêu mến, nhưng khi hương sắc tàn phai, họ lại bị chà đạp, hắt hủi, ruồng rẫy, bỏ rơi...

PHẦN II. VIẾT**Câu 1****Phương pháp giải:**

Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn.

Trình bày đoạn văn theo các cách diễn dịch, quy nạp, tổng- phân- hợp, móc xích hoặc song hành

Lời giải chi tiết:

Gợi ý:

- Đoạn thơ có sử dụng các biện pháp tu từ như phép điệp, phép liệt kê, phép so sánh kết hợp với những từ ngữ giản dị, đời thường, đậm chất lính (*kháo nhau*) có tác dụng diễn tả niềm mơ ước cháy bỏng của người lính đảo: trời có mưa, có nước ngọt, để cả thiên nhiên và con người trên đảo thỏa khát khao được hồi sinh từ nguồn nước ngọt.
- Từ ước mơ có mưa giữa bốn bề nước biển mặn cho thấy cuộc sống khó khăn vô vàn của người lính giữa đảo xa. Thấy được vẻ đẹp tinh thần của người lính đảo trong sự lạc quan, trẻ trung.
- Đoạn thơ sinh động, giàu hình ảnh, giàu cảm xúc...

Câu 2**Phương pháp giải:**

Xác định đúng vấn đề cần nghị luận

Liên hệ kiến thức về vấn đề

Vận dụng thao tác lập luận, kĩ năng viết bài

Lời giải chi tiết:

1. Mở bài

- Giới thiệu và nêu khái quát tư tưởng: quan niệm về hạnh phúc và sự cần thiết phải san sẻ, trao đi hạnh phúc. Trích dẫn câu cách ngôn.

2. Thân bài

* Giải thích câu nói

- Hạnh phúc là trạng thái cảm xúc vui mừng và thỏa mãn khi con người đạt được những điều mong ước trong cuộc sống: tiền tài, danh vị, sự nghiệp, học vấn, gia đình, tình yêu...

- Hạt: nhỏ bé, là yếu tố ban đầu, là khởi nguồn, đáng quý nhưng chỉ mãi ở tiềm năng...; hoa: là sự ngọt ngào, đẹp đẽ, đáng trân trọng, nâng niu, làm đẹp cho đời...; giữ trong tay: giữ cho riêng mình; mang ra san sẻ: chia sẻ cho người khác, biết trao đi...

Câu nói có nghĩa là: Hạnh phúc chưa thực sự có ý nghĩa, có giá trị khi ta chỉ giữ nó cho riêng mình. Hạnh phúc chỉ thực sự có ý nghĩa, có giá trị và làm đẹp cho đời khi ta biết trao đi, biết chia sẻ với mọi người.

* Bày tỏ quan điểm và bàn luận

- Hạnh phúc giữ trong tay chỉ còn là hạt:

+ Biểu hiện của hạnh phúc “giữ trong tay”: người có nhiều may mắn, thành công nhưng sống cá nhân, vị kỉ, vô tình với người kém may mắn hơn mình.

+ Hậu quả: Đó là hạnh phúc nhỏ nhoi, hạn hẹp, chỉ thỏa mãn cá nhân, chưa mang lại ý nghĩa lớn lao cho cuộc đời; cuộc sống chưa thực sự có ý nghĩa (Dẫn chứng)

- Hạnh phúc mang ra san sẻ mới trở hoa:

+ Biểu hiện của hạnh phúc “san sẻ” “trở hoa”: luôn quan tâm và sẵn sàng chia sẻ những giá trị vật chất, tinh thần mà mình có với những người bất hạnh quanh mình.

+ Ý nghĩa của hạnh phúc “trở hoa”: Hạnh phúc được chia sẻ sẽ đem đến niềm vui và những giá trị cho mọi người; làm vui bớt những bất hạnh trong cuộc sống; người biết chia sẻ hạnh phúc sẽ có được niềm vui, tình yêu thương, sự biết ơn, quý mến....; cuộc sống mới thực sự ý nghĩa; xã hội trở nên tốt đẹp, nhân ái, đầy tính nhân văn... (Dẫn chứng)

* Mở rộng, phản đề

- Phê phán những người chỉ giữ hạnh phúc cho riêng mình...

- Hạnh phúc cần trao cho người xứng đáng...

* Bài học: biết quan tâm, chia sẻ, đem đến niềm vui và những điều tốt đẹp cho mọi người, cuộc sống của ta sẽ có hạnh phúc đích thực...

3. Kết bài

- Tổng kết vấn đề